

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HNGĐ-ST

Ngày 12 - 6 - 2019

*V/v tranh chấp về nuôi con, chia
tài sản của nam, nữ chung sống
với nhau như vợ c H mà không
đăng ký kết hôn.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Phạm Thị Ninh;

+ Ông Trần Văn Rum.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm H Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 211/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/5/2019 **về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1974; cư trú tại: Ấp T, xã L, B, tỉnh Tây Ninh, “vắng mặt”.

- *Bị đơn:* Ông Hà Văn V, sinh năm 1972; cư trú tại: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Lê Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị H và anh V chung sống vợ c H từ năm 2004, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì chị H và anh V phát sinh

mâu thuẫn cho đến nay, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh V có người phụ nữ khác, anh V xúc phạm và đánh đập chị nên chị yêu cầu được ly hôn anh V.

Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Hà Văn V có một con chung tên P, sinh ngày 14/4/2006, ý kiến cháu P muốn chung sống với chị H thì chị H nuôi, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, nếu con chung muốn chung sống với anh V thì anh V nuôi, chị H không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 16/5/2019, anh Hà Văn V trình bày:

Về hôn nhân: Anh Hà Văn V thống nhất với chị H về quá trình chung sống vợ chồng, quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn nhưng nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh không có người phụ nữ khác bên ngoài như lời chị H trình bày. Anh V đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Hà Văn V thống nhất có một con chung tên P sinh ngày 14/4/2006 như lời chị H trình bày, anh V đồng ý theo ý kiến của con, nếu con theo anh V thì anh V nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con và ngược lại.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hà Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 08/5/2019, cháu P có nguyện vọng được chung sống với chị Lê Thị H.

Tại phiên tòa:

Chị Lê Thị H và anh Hà Văn V có đơn xin xét xử vắng mặt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 9, 14, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử theo hướng

Về hôn nhân: Không công nhận chị Lê Thị H và anh Hà Văn V là vợ chồng; về con chung: Giao chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung tên P, sinh ngày 14/4/2006, ghi nhận chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Hà Văn V không

yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về việc vắng mặt đương sự: Anh Hà Văn V và chị Lê Thị H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh V.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Hà Văn V chung sống vợ chồng từ năm 2004 đến nay có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nhưng không thực hiện việc đăng ký kết hôn nên việc chung sống giữa chị H và anh V không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 14 và khoản 2, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình không công nhận chị H và anh V là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Hà Văn V có một con chung tên P, sinh ngày 14/4/2006, cháu Phong chưa thành niên, có nguyện vọng được sống với chị H nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu Phong cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Hà Văn V không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9, 14, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Lê Thị H và anh Hà Văn V là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung tên P, sinh ngày 14/4/2006 cho chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Hà Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Lê Thị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh V không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Hà Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006236 ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị H và anh Hà Văn V được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTr-NV-THA, Tòa án tỉnh TN;
- VKS cùng cấp, cấp trên;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.T.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuấn